TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: **22**/2024/QĐST-HNGĐ	*Nga Sơn, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

1. Anh Mai Song H. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tiểu khu Y H 1, th tr Ng S, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa.

2. Chị Mai Ngọc B. Sinh năm 1997.

HKTT: Tiểu khu Y H 1, th tr Ng S, huyện Nga Sơn, Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 1, xã Ng Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B tự nguyện kết hôn vào ngày 25/3/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nga Trung, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, đến tháng 01/2023 thì phát sinh một số mâu thuẫn do kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường cãi vã, tính cách không còn hòa hợp, quan điểm sống hoàn toàn trái ngược, trong cuộc sống thường xuY xung đột, không có tiếng nói chung. Vợ chồng tuy đã cố gắng hàn gắn nhưng vẫn không cải thiện được tình cảm. Anh H và chị B đã sống ly thân từ tháng 01/2023 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh H và chị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được nữa, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B xác định: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 21/7/2016. Ly hôn, anh H và chị B thỏa thuận giao cháu Tr cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản và nợ chung: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B thỏa thuận, anh H nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa:
Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B.

- *Về con chung*: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B xác định: Vợ chồng có 01 con chung là Mai Ngọc Bảo Trâm, sinh ngày 21/7/2016. Ly hôn anh H và chị B thỏa thuận giao cháu Trâm cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị B có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nợ chung*: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Mai Song H và chị Mai Ngọc B thống nhất anh H chịu trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí mà anh H đã nộp, theo biên lai thu số 0005262 ngày 20/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn; anh H đã nộp đủ tiền lệ phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn:
- UBND xã Ng Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.